

Số: ~~796~~ /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố danh mục TTHC của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 3343/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 3897/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 698/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4805/TTr-SNNPTNT-VP ngày 16/10/2023; Tờ trình số 5831/TTr-SNNPTNT-VP ngày 05/12/2023; Tờ trình số 998/TTr-SNNPTNT-VP ngày 29/02/2024 và ý kiến của thành viên UBND tỉnh (Văn bản xin ý kiến số 797/VP.UBND-NC ngày 14/3/2024 của Văn phòng UBND tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có quy trình kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0-3, KSTT;
 - Trung tâm thông tin;
 - Lưu: VT, KSTT4.
- } báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nghiêm Xuân Cường





**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Kèm theo Quyết định số **796** /QĐ-UBND ngày **22** /3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)


TT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
A	DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (28 TTHC)				
I	Lĩnh vực Thủy lợi (12 TTHC)				
01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh			06 ngày làm việc	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	1,5 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
02	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.			09 ngày làm việc	


TT	 CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2: Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	3,5 ngày làm việc 01 ngày làm việc	
	Bước 3: Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4: Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	03 ngày làm việc	
	Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
03	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		04 ngày làm việc	
	Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2: Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc 0,5 ngày làm việc	
	Bước 3: Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	

TT	CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
04	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		15 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2 Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	06 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	0,5 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	07 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
05	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		06 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh


TT	CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	 Bước 2 Thâm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	02 ngày làm việc 0,5 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
06	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		04 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2 Thâm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc 0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		


TT	 CÁC BƯỚC TRINH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT	
07	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh		04 ngày làm việc		
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	0,5 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
08	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		07 ngày làm việc		
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	03 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	0,5 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	

TT	 TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
09	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		06 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2 Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	02 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
10	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		15 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	UBND tỉnh


TT	 CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 2 Thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan đơn vị có liên quan; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	06 ngày làm việc 0,5 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	07 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
11	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.		02 ngày làm việc	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	
	Bước 2 Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có). Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	0,5 ngày làm việc 0,25 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		


TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT	
12	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp: bị mất, bị rách, bị hỏng; thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.		02 ngày làm việc		
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	0,5 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	0,25 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh		
II	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (09 TTHC)				
01	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng		15 ngày làm việc	UBND tỉnh	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	4,5 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc	

TT	 TRÌNH TỰ THỰC HIỆN		BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	08 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
02	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng			10 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	1,5 ngày làm việc	
			Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	06 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
03	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân			30 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	


TT	 TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 2 Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết.	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	15.5 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	02 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	10 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
04	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng		15 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2 Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết.	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	4,5 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	08 ngày làm việc	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
05	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng		10 ngày làm việc	UBND tỉnh
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết.	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	1,5 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	01 ngày làm việc	
Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	06 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
06	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân		30 ngày làm việc	UBND tỉnh
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết.	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	15.5 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng, Chi cục trình Sở	02 ngày làm việc	

TT	 CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	10 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
7	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước			12 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày làm việc	
	Bước 2	Thẩm định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	05 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
8	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước			7 ngày làm việc	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày làm việc	





TT	CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT	
	Bước 2	Thẩm định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày làm việc	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	04 ngày làm việc	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
9	Cấp quyết định, phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính			12 ngày làm việc đối với cấp Quyết định, 02 ngày làm việc ngày đối với phục hồi QĐ	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày làm việc đối với Cấp Quyết định; 0,5 ngày làm việc đối với phục hồi QĐ	



TT	CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 2 Thành lập đoàn, thẩm định thực tế tại cơ sở, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVV của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	09 ngày làm việc đối với Cấp Quyết định; 0,5 ngày làm việc ngày đối với phục hồi QĐ	
	Bước 3 Trình ký	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	1 ngày làm việc; 0,5 ngày làm việc đối với phục hồi QĐ	
	Bước 4 Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nếu được ủy quyền.	1 ngày làm việc; 0,5 ngày làm việc đối với phục hồi QĐ	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
III	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y (02 TTHC)			
01	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh			
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Công chức/kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2 Kiểm tra đối tượng kiểm dịch tại cơ sở	Kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,25 ngày làm việc	
	Bước 3 Xác thực điện tử (bản điện tử)	Lãnh đạo và kiểm dịch viên của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25 ngày làm việc	
	Bước 4 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân (bản điện tử)	Trực tiếp hoặc trực tuyến cho cá nhân/tổ chức		

TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
02	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh		02 ngày làm việc	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2	Kiểm tra đối tượng kiểm dịch tại cơ sở	1,25 ngày làm việc	
	Bước 3	Xác thực điện tử (bản điện tử)	0,25 ngày làm việc	
	Bước 4	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân (bản điện tử)		
IV	Lĩnh vực Thủy sản (02 TTHC)			
01	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá		04 ngày làm việc	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	0,5 ngày làm việc	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	3,0 ngày làm việc	
	Bước 3	Phê duyệt, đóng dấu, chuyển kết quả	0,5 ngày làm việc	
	Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức		
02	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá		15 ngày làm việc	
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	01 ngày làm việc	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	13 ngày làm việc	

TT	CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	 Bước 3 Phê duyệt	Lãnh đạo Cơ sở đăng kiểm tàu cá hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nếu được ủy quyền/giao nhiệm vụ.	01 ngày làm việc	
	Bước 4 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
V	Lĩnh vực Kiểm lâm (06 TTHC)			
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức		20 ngày	UBND tỉnh
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
	Bước 2 Thăm định, lấy ý kiến các sở, ban, ngành theo quy định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	07 ngày	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	03 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	09 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
2	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế		30 ngày	UBND tỉnh
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	



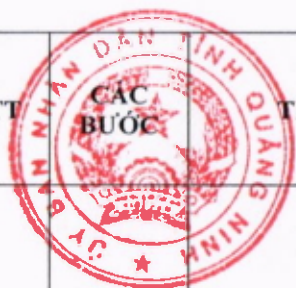
TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 2 Thẩm định	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	16 ngày	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	03 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	10 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
3	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế			UBND tỉnh
a)	Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế trên địa bàn			22 ngày
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
	Bước 2 Thẩm định	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	08 ngày	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt, chuyển trả kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo cho chủ dự án về số tiền phải nộp; Chủ dự án nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.	12 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		


TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
b)	Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng			
b.1	Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền		57 ngày	
	Giai đoạn 1		07 ngày	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
	Bước 2 Thẩm định	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVV của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày	
	Bước 3 Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	04 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
	Giai đoạn 2 (Phụ thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng)		50 ngày	
	Bước 1 Chuyển văn bản đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển văn bản đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để Bộ có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế cung cấp thông tin về địa điểm trồng rừng thay thế và đơn giá trồng rừng trên địa bàn tỉnh tại thời điểm chủ dự án đề nghị nộp tiền	5 ngày	


TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
Bước 2	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận xác nhận	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận nguồn kinh phí trồng rừng thay thế có văn bản xác nhận về việc bố trí địa điểm trồng rừng thay thế và đơn giá trồng rừng, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	12 ngày	
Bước 3	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận kết quả từ UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng. Thông báo về UBND tỉnh nơi đề nghị nộp tiền về thời gian và số tiền chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế.	3 ngày	
Bước 4	UBND tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thông báo, chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền có văn bản gửi chủ dự án về thời gian và số tiền chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế.</p> <p>Chủ dự án nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ.</p> <p>Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền chuyển số tiền chủ dự án đã nộp về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam để thực hiện trồng rừng tại địa phương khác và có văn bản thông báo cho chủ dự án về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.</p> <p>Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều chuyển tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi được lựa chọn trồng rừng thay thế theo quy định.</p>	30 ngày	
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh		
b.2	Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền			

TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	*Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế		37 ngày	
	Giai đoạn 1		7 ngày	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
Bước 2	Thẩm định	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày	
Bước 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày	
Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	04 ngày	
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
	Giai đoạn 2 (Phụ thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng)		30 ngày	
Bước 1	Chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	Căn cứ văn bản của UBND cấp tỉnh, chủ dự án nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về việc đã nộp số tiền trồng rừng thay thế.	15 ngày	


TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
BƯỚC 2	UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thông báo, chuyên trả kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>Sau khi nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Chủ tịch UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền có văn bản gửi chủ dự án thông báo về số tiền chênh lệch đơn giá trồng rừng thay thế.</p> <p>Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, chủ dự án nộp bổ sung số tiền chênh lệch vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh có văn bản thông báo về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.</p>	15 ngày	
BƯỚC 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh		
*Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế			42 ngày	
Giai đoạn 1			7 ngày	
BƯỚC 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
BƯỚC 2	Thẩm định	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	01 ngày	
BƯỚC 3	Trình ký gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày	
BƯỚC 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	04 ngày	



TT	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	 Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
	Giai đoạn 2 (Phụ thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng)		35 ngày	
	Bước 1 Chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.	Căn cứ văn bản của UBND cấp tỉnh, chủ dự án nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về việc đã nộp số tiền trồng rừng thay thế.	15 ngày	
	Bước 2 UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thông báo, chuyển trả kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Sau khi nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Chủ tịch UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền có văn bản gửi chủ dự án thông báo về số tiền chênh lệch đơn giá trồng rừng thay thế. Trường hợp số tiền nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi nộp hồ sơ hoàn trả kinh phí chênh lệch bao gồm cả tiền lãi cho chủ dự án theo quy định và có văn bản thông báo về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.	20 ngày	
	Bước 3 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
04	Xác nhận bảng kê lâm sản		4 ngày	

TT	 CÁC BƯỚC TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
	Bước 2 Thẩm định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Chi cục Kiểm lâm ở những địa phương không có Hạt Kiểm lâm và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	2,5 ngày	
	Bước 3 Trình ký	Lãnh đạo phòng của Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ở những địa phương không có Hạt Kiểm lâm.	0,5 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
05	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng		10 ngày	
	Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
	Bước 2 Thành lập đoàn, kiểm tra, xác minh theo quy định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	06 ngày	
	Bước 3 Trình ký	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	01 ngày	
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng.	02 ngày	
	Bước 5 Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
06	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp		09 ngày	

TT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
	Bước 2	Thành lập hội đồng, thẩm định theo quy định; dự thảo kết quả giải quyết	Công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với CBCCVC của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có TTHC đề nghị giải quyết và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	06 ngày	
	Bước 3	Trình ký	Lãnh đạo phòng/Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	01 ngày	
	Bước 4	Phê duyệt, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm hoặc công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nếu được ủy quyền.	01 ngày	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
B	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (02 TTHC)				
I	Lĩnh vực Kiểm lâm (02 TTHC)				
01	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái			22 ngày	UBND cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ, công chức phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cử đến làm việc tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	01 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	Lãnh đạo, công chức Hạt Kiểm lâm và các đơn vị khác có liên quan (nếu có).	15 ngày	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND cấp huyện	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	01 ngày	
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện	05 ngày	



	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân		
02	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện		10 ngày	UBND cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	01 ngày	
	Bước 2	Thẩm định, dự thảo kết quả giải quyết	05 ngày	
	Bước 3	Trình ký gửi UBND cấp huyện	01 ngày	
	Bước 4	Phê duyệt	03 ngày	
	Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		